

Số: /KH-UBND

Việt Hoà, ngày tháng năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện Đề án chuyển đổi số toàn diện lĩnh vực Nội vụ phục vụ người dân và doanh nghiệp đến năm 2030, định hướng đến năm 2045 trên địa bàn phường Việt Hoà

Căn cứ Quyết định số 350/QĐ-TTg ngày 26/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án chuyển đổi số toàn diện lĩnh vực Nội vụ phục vụ người dân và doanh nghiệp đến năm 2030, định hướng đến năm 2045;

Căn cứ Kế hoạch số 200/KH-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về triển khai thực hiện Quyết định số 350/QĐ-TTg trên địa bàn thành phố;

Ủy ban nhân dân phường Việt Hoà ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án chuyển đổi số toàn diện lĩnh vực Nội vụ phục vụ người dân và doanh nghiệp đến năm 2030, định hướng đến năm 2045 trên địa bàn phường Việt Hoà trên địa bàn phường, cụ thể như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Cụ thể hóa đầy đủ, kịp thời các mục tiêu, nhiệm vụ của Quyết định số 350/QĐ-TTg và Kế hoạch số 200/KH-UBND của UBND thành phố, phù hợp với điều kiện thực tiễn tại phường Việt Hoà; bảo đảm triển khai thống nhất, đồng bộ chuyển đổi số trong lĩnh vực Nội vụ trên địa bàn.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đẩy mạnh cải cách hành chính, đổi mới phương thức làm việc từ truyền thống sang môi trường số, lấy dữ liệu làm trung tâm phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của UBND phường.

- Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công, cải thiện mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp; thúc đẩy sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và các tiện ích số trong lĩnh vực Nội vụ trên địa bàn phường.

- Nâng cao năng lực số cho đội ngũ cán bộ, công chức và người dân trên địa bàn phường; phổ cập kỹ năng số, hình thành văn hóa số trong cộng đồng dân cư.

### 2. Yêu cầu

- Phong trào chuyển đổi số được triển khai đồng bộ, thiết thực, gắn liền với nhiệm vụ chính trị của phường, tránh hình thức; có lộ trình cụ thể theo từng giai đoạn, phù hợp điều kiện thực tế.

- Bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin của thành phố; thực hiện nguyên tắc dữ liệu dùng chung, hạn chế trùng lặp và phân tán.

- Gắn chuyển đổi số với cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân; tăng cường ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong quản lý, điều hành.

- Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trong toàn bộ quá trình xây dựng, vận hành và khai thác các hệ thống thông tin.

- Thiết lập cơ chế kiểm tra, giám sát, đánh giá tiến độ thực hiện; định kỳ báo cáo kết quả về các cơ quan quản lý cấp trên theo quy định.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

Chuyển đổi số toàn diện, đồng bộ và hiệu quả trong hoạt động quản lý nhà nước lĩnh vực Nội vụ tại phường Việt Hòa; xây dựng chính quyền phường phục vụ chuyên nghiệp, hiện đại, minh bạch, lấy người dân làm trung tâm. Phấn đấu đưa phường Việt Hòa trở thành đơn vị tiêu biểu về chuyển đổi số trong quản lý hành chính cơ sở, đóng góp tích cực vào mục tiêu chuyển đổi số toàn diện của thành phố Hải Phòng.

### **2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030**

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện thuộc phạm vi của phường được giải quyết trực tuyến toàn trình; 100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường điện tử và sử dụng chữ ký số chuyên dùng công vụ (trừ nội dung bí mật nhà nước).

- 100% cán bộ, công chức phường được trang bị kiến thức và kỹ năng số cần thiết; sử dụng thành thạo các hệ thống thông tin, nền tảng số và các ứng dụng dùng chung trong xử lý công việc.

- 100% văn bản, hồ sơ công việc được xử lý toàn trình trên môi trường điện tử, bảo đảm tính minh bạch và hiệu quả trong quản lý.

- Phấn đấu đạt tối thiểu 95% người dân, tổ chức hài lòng khi thực hiện thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến tại phường.

- 100% đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội nhận trợ cấp thường xuyên qua phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

- Phổ cập kỹ năng số cơ bản đến 100% hộ gia đình trên địa bàn phường thông qua phong trào "Bình dân học vụ số"; tăng tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến và thanh toán điện tử.

## **III. NỘI DUNG VÀ NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI**

### **1. Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển văn hóa số**

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi về mục đích, ý nghĩa của chuyển đổi số lĩnh vực Nội vụ đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn phường; lồng ghép nội dung chuyển đổi số vào các buổi họp tổ dân phố, hội nghị đoàn thể.

- Triển khai phong trào "Bình dân học vụ số" trên địa bàn phường; tổ chức các lớp hướng dẫn kỹ năng số cho người dân, đặc biệt là người cao tuổi, hộ nghèo và đối tượng chính sách; phấn đấu phổ cập kỹ năng số cơ bản đến 100% hộ gia đình.

- Phát động phong trào thi đua chuyển đổi số trong toàn thể cán bộ, công chức, viên chức phường; đưa kết quả thực hiện chuyển đổi số thành tiêu chí đánh giá thi đua, khen thưởng hàng năm.

- Xây dựng các học liệu số, tài liệu hướng dẫn thực hành sử dụng dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng Smart Hải Phòng, VNeID, iGate... phổ biến đến người dân thông qua Tổ trưởng tổ dân phố và mạng lưới tình nguyện viên số.

## **2. Hoàn thiện thể chế, quy trình nội bộ phục vụ chuyển đổi số**

- Rà soát, cập nhật các quy trình nội bộ xử lý hồ sơ, văn bản tại phường theo hướng đơn giản hóa, chuẩn hóa và phù hợp với môi trường số; đề xuất cấp trên tháo gỡ các vướng mắc về thể chế, quy định cản trở chuyển đổi số.

- Nghiêm túc thực hiện Kiến trúc chính quyền điện tử của thành phố; bảo đảm các hệ thống thông tin tại phường kết nối, liên thông với nền tảng tích hợp dữ liệu (LGSP) và Trung tâm điều hành thông minh (IOC) của thành phố.

- Thực hiện chế độ báo cáo điện tử, hạn chế tối đa báo cáo giấy; sử dụng chữ ký số trong toàn bộ hoạt động ban hành văn bản, xử lý hồ sơ theo quy định.

## **3. Xây dựng và khai thác dữ liệu số lĩnh vực Nội vụ**

- Phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan cấp trên chuẩn hóa, làm sạch dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức và các đối tượng chính sách xã hội trên địa bàn phường theo nguyên tắc "đúng, đủ, sạch, sống, thông nhất, dùng chung".

- Thực hiện số hóa toàn bộ hồ sơ cán bộ, công chức và các nhóm đối tượng chính sách (người có công, hộ nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội...) trên địa bàn phường; bảo đảm dữ liệu được cập nhật kịp thời, chính xác và lưu trữ tập trung.

- Kết nối, đồng bộ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức và Cơ sở dữ liệu về an sinh xã hội theo lộ trình được quy định; bảo đảm nguyên tắc người dân chỉ khai báo thông tin một lần.

- Tăng cường khai thác dữ liệu từ VNeID, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong giải quyết thủ tục hành chính; giảm thiểu yêu cầu người dân cung cấp lại thông tin đã có trong hệ thống.

## **4. Phát triển và ứng dụng các nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến**

- Bảo đảm 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện tại phường được tiếp nhận và xử lý trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia và thành phố; tích cực hỗ trợ, hướng dẫn người dân nộp hồ sơ trực tuyến tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

- Sử dụng hiệu quả, nghiêm túc các nền tảng số được thành phố triển khai: iGate, VOffice, Smart Hải Phòng, hệ thống quản lý văn bản điện tử; phấn đấu 100% văn bản đi, đến được xử lý trên môi trường điện tử.

- Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trong thu phí, lệ phí tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; chi trả trợ cấp xã hội, người có công qua tài khoản ngân hàng hoặc ví điện tử.

- Triển khai hỗ trợ người dân sử dụng ứng dụng VNeID, Smart Hải Phòng; phối hợp với Đoàn Thanh niên và tình nguyện viên số hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật tiếp cận dịch vụ công trực tuyến.

## **5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quản lý, điều hành**

- Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và các công cụ số hỗ trợ soạn thảo văn bản, xử lý hồ sơ, tra cứu quy định pháp luật; đồng thời khai thác hiệu quả phần mềm quản lý hồ sơ chuyên ngành được thành phố triển khai.

- Triển khai đánh giá cán bộ, công chức theo chỉ số hiệu suất công việc trên môi trường số theo hướng dẫn của Sở Nội vụ; bảo đảm minh bạch, khách quan và dựa trên dữ liệu.

- Thực hiện số hóa tài liệu, hồ sơ lưu trữ theo quy định của Luật Lưu trữ năm 2024; sử dụng phần mềm lưu trữ tài liệu điện tử của thành phố trong quản lý, bảo quản tài liệu.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số định kỳ cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức phường; bảo đảm tất cả cán bộ sử dụng thành thạo các phần mềm, nền tảng số được triển khai.

## **6. Thực hiện chính sách an sinh xã hội trên môi trường số**

- Triển khai đầy đủ, kịp thời việc chi trả trợ cấp xã hội, hỗ trợ người có công thông qua phương thức không dùng tiền mặt; phấn đấu đạt tỷ lệ tối thiểu 75% đối tượng hưởng chính sách nhận trợ cấp qua tài khoản.

- Phối hợp với Bảo hiểm xã hội thành phố kết nối, liên thông dữ liệu an sinh xã hội trên địa bàn phường; hỗ trợ người dân đăng ký, tra cứu thông tin chính sách xã hội trực tuyến.

- Số hóa hồ sơ quản lý đối tượng chính sách (người có công, hộ nghèo, người khuyết tật, đối tượng bảo trợ xã hội) trên địa bàn phường; bảo đảm dữ liệu được cập nhật thường xuyên, chính xác phục vụ xét duyệt và thực hiện chính sách.

## **7. Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng**

- Thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng theo quy định; phối hợp với Công an phường và các cơ quan chức năng trong phòng, chống tội phạm công nghệ cao.

- Bảo đảm 100% thiết bị công nghệ thông tin của cán bộ, công chức phường được cài đặt phần mềm phòng chống mã độc; thực hiện sao lưu, bảo vệ dữ liệu định kỳ theo quy định.

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho người dân về an toàn thông tin, kỹ năng nhận biết và phòng tránh lừa đảo trực tuyến, bảo vệ thông tin cá nhân trong môi trường số.

## IV. THỜI GIAN VÀ LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

Kế hoạch được triển khai từ năm 2026 đến năm 2030, chia thành 02 giai đoạn:

- Giai đoạn 1 (2026 - 2028): Tập trung xây dựng nền tảng; bảo đảm 100% cán bộ, công chức sử dụng thành thạo các nền tảng số; đẩy mạnh số hóa hồ sơ; nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt. Phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu trọng điểm của năm 2026 theo yêu cầu của Kế hoạch 200/KH-UBND thành phố.

- Giai đoạn 2 (2029 - 2030): Tiếp tục hoàn thiện, nâng cao chất lượng các hệ thống số; mở rộng ứng dụng trí tuệ nhân tạo, phân tích dữ liệu; hoàn thành toàn bộ các mục tiêu đến năm 2030. Tổng kết, đánh giá và xây dựng định hướng giai đoạn tiếp theo.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Phòng Văn hoá - Xã hội

- Là đầu mối chủ trì, tham mưu Chủ tịch UBND phường tổ chức triển khai Kế hoạch; theo dõi, đôn đốc các bộ phận thực hiện; định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả về Sở Nội vụ thành phố theo quy định.

- Chủ trì triển khai phong trào "Bình dân học vụ số"; tổ chức các lớp tập huấn kỹ năng số cho người dân; phối hợp với Đoàn Thanh niên xây dựng mạng lưới tình nguyện viên số hỗ trợ người cao tuổi, người yếu thế tiếp cận công nghệ số.

- Quản lý, cập nhật cơ sở dữ liệu đối tượng chính sách xã hội, người có công, hộ nghèo trên địa bàn phường; thực hiện chi trả trợ cấp qua phương thức không dùng tiền mặt theo lộ trình.

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến kỹ năng số trong cộng đồng; phối hợp triển khai các sự kiện hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia (10/10) và các phong trào số hóa trên địa bàn.

- Theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa - xã hội; đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số.

### 2. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

- Phối hợp theo dõi, tổng hợp tình hình chuyển đổi số của các hộ kinh doanh, doanh nghiệp trên địa bàn phường; hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận các nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực kinh tế.

- Thực hiện số hóa, khai thác dữ liệu phục vụ quản lý hạ tầng, đô thị; kết nối dữ liệu với hệ thống thông tin của thành phố theo lộ trình được quy định.

### 3. Văn phòng HĐND và UBND phường

- Đảm bảo toàn bộ văn bản, hồ sơ công việc của phường được xử lý trên môi trường điện tử; thực hiện chữ ký số trong ban hành văn bản; quản lý, khai thác hiệu quả hệ thống dịch vụ công lĩnh vực tư pháp, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị trực tuyến.

- Phối hợp thực hiện số hóa tài liệu, hồ sơ lưu trữ; ứng dụng phần mềm lưu trữ tài liệu điện tử của thành phố trong quản lý, bảo quản hồ sơ theo đúng Luật Lưu trữ năm 2024.

- Chủ trì, phối hợp tuyên truyền an ninh mạng, an toàn thông tin cho toàn bộ hệ thống máy tính, phần mềm hoạt động tại bộ phận Trung tâm Phục vụ Hành chính công phường, các trường học và trạm y tế.

#### **4. Trung tâm Phục vụ hành chính công**

- Đảm bảo 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được tiếp nhận và giải quyết trực tuyến toàn trình; tích cực hỗ trợ, hướng dẫn người dân nộp hồ sơ trực tuyến và thanh toán phí, lệ phí điện tử.

- Triển khai đánh giá sự hài lòng của người dân sau khi giải quyết thủ tục hành chính; tổng hợp phản hồi, đề xuất cải tiến quy trình phục vụ theo hướng ngày càng thuận tiện, nhanh chóng hơn.

#### **5. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công**

Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong biên tập các tin bài tuyên truyền đến nhân dân trên các nền tảng, ứng dụng để nhân dân dễ tiếp cận.

#### **6. Mặt trận Tổ quốc, Đoàn Thanh niên và các đoàn thể**

- Tích cực vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia chuyển đổi số; sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán điện tử và thực hành kỹ năng số trong cuộc sống hàng ngày.

- Đoàn Thanh niên chủ động xây dựng và phát huy đội ngũ tình nguyện viên số; thường xuyên hỗ trợ người dân, đặc biệt người cao tuổi, cài đặt và sử dụng các ứng dụng VNeID, Smart Hải Phòng, dịch vụ công trực tuyến.

- Giám sát việc thực hiện Kế hoạch; phản ánh kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình chuyển đổi số tại cộng đồng để UBND phường xem xét, xử lý.

#### **7. Công an phường**

- Đảm bảo dữ liệu "Đúng, Đủ, Sạch, Sống": Liên tục cập nhật biến động dân cư (tạm trú, thường trú, chuyển đi, chuyển đến, tử tuất...) trên địa bàn phường.

- Chia sẻ và kết nối dữ liệu: Cung cấp nền tảng xác thực thông tin công dân để liên thông với bộ phận Một cửa của UBND phường, các trường học (phục vụ tuyển sinh) và trạm y tế (phục vụ sổ sức khỏe điện tử). Người dân sẽ không phải mang theo các loại giấy tờ xác nhận cư trú bằng giấy khi làm thủ tục.

Thúc đẩy cấp đổi và kích hoạt: Công an phường là lực lượng chủ trì, phối hợp với Tổ công nghệ số cộng đồng "đi từng ngõ, gõ từng nhà" để hướng dẫn 100% công dân đủ điều kiện cài đặt và kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức độ 2.

- Tích hợp giấy tờ số: Hỗ trợ người dân tích hợp các thông tin cá nhân (BHYT, Giấy phép lái xe, Mã số thuế...) vào VNeID, tạo tiền đề để Trạm y tế

dùng VNeID thay thế thẻ BHYT giấy và Trường học xác thực thông tin phụ huynh khi tuyển sinh đầu cấp.

- Hỗ trợ ngành Giáo dục: Trong các kỳ tuyển sinh trực tuyến của các trường mầm non, tiểu học, THCS trên địa bàn, Công an phường có vai trò đối sánh thông tin, xác thực nhanh danh sách học sinh thuộc tuyển sinh được phân công, ngăn chặn tình trạng gian lận hồ sơ cư trú.

- Phối hợp với Trạm y tế phường triển khai giải pháp tích hợp số sức khỏe điện tử trên ứng dụng VneID.

- Đảm bảo an toàn, an ninh mạng cho các cơ quan, đơn vị, phòng, ban thuộc phường. Kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng, rò rỉ dữ liệu cá nhân của người dân và doanh nghiệp trên địa bàn.

### **8. Các Tổ trưởng tổ dân phố**

- Phổ biến nội dung Kế hoạch và các chủ trương về chuyển đổi số đến toàn thể hộ gia đình trong tổ; vận động người dân tham gia các lớp học kỹ năng số, sử dụng dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt, tải các ứng dụng số như: Smart Hải Phòng, các app zalo mini của chính quyền, học tập qua các nền tảng trực tuyến như: “Bình dân học vụ số”.

- Hỗ trợ lập danh sách hộ gia đình chưa có tài khoản VNeID, chưa sử dụng dịch vụ công trực tuyến; phối hợp với tình nguyện viên số hỗ trợ các hộ tiếp cận công nghệ.

### **9. Các trường học trên địa bàn phường**

- Nhà trường có trách nhiệm ứng dụng đồng bộ hệ thống tuyển sinh trực tuyến đầu cấp đến xét duyệt đều thực hiện trên môi trường mạng.

- Hỗ trợ và hướng dẫn phụ huynh: Thành lập các tổ hỗ trợ số ngay tại trường trong các dịp tuyển sinh để hướng dẫn những phụ huynh chưa thạo công nghệ, đảm bảo không ai bị bỏ lại phía sau.

- Triển khai học bạ điện tử, sổ điểm điện tử và chữ ký số cho 100% giáo viên.

- Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt cho các khoản thu học phí và các dịch vụ giáo dục.

- Mỗi giáo viên, học sinh (khối Tiểu học, THCS) chính là một tuyên truyền viên tích cực. Nhà trường có thể lồng ghép hướng dẫn các kỹ năng số cơ bản vào các tiết ngoại khóa để truyền truyền về chương trình “Bình dân học vụ số”.

- Thông qua các nhóm liên lạc (Zalo, ứng dụng trường học) với phụ huynh để hướng dẫn, khuyến khích người dân sử dụng các dịch vụ công trực tuyến; cài đặt số sức khỏe điện tử; ứng dụng Smart Hải Phòng...

### **10. Trạm y tế phường;**

- Số hóa quy trình tiếp đón và khám bệnh: Ứng dụng phần mềm để quản lý ca bệnh, kê đơn thuốc điện tử, và quản lý vật tư y tế. Giảm thiểu tối đa thời gian chờ đợi của người dân khi đến khám.

- Tích hợp căn cước công dân (CCCD) gắn chip và VNeID: Sử dụng CCCD hoặc ứng dụng VNeID thay thế hoàn toàn cho thẻ Bảo hiểm y tế giấy khi người dân đến khám chữa bệnh tại trạm.

- Hướng dẫn người dân cài đặt và tra cứu thông tin sức khỏe của bản thân và gia đình ngay trên ứng dụng VNeID hoặc ứng dụng y tế của thành phố.

Định kỳ hàng năm (trước ngày 30/11), các bộ phận, đơn vị trực thuộc UBND phường báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Văn Hoá – Xã hội phường để tổng hợp, báo cáo Sở Nội vụ và UBND thành phố theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp, các bộ phận kịp thời báo cáo UBND phường xem xét, tham mưu cấp có thẩm quyền giải quyết.

**Nơi nhận:**

- Sở Nội vụ (để báo cáo);
- Sở Khoa học và Công nghệ (để báo cáo);
- Đảng ủy phường (để báo cáo);
- HĐND phường (để biết);
- Công an phường;
- Mặt trận TQ và các đoàn thể;
- Các phòng, đơn vị thuộc UBND phường;
- Các Tổ trưởng tổ dân phố;
- Lưu: VT.

  
**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
 CHỦ TỊCH**

**Đào Quang Dương**